

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 38/2024/HS-ST
Ngày 08-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm;

Bà Nguyễn Thị Thúy Mùi.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sinh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 8 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị S, sinh năm 1981 tại huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Tổ dân phố số 15, thị trấn ThL, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1936 và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1939; chồng là Phạm Văn Ngh, sinh năm 1977 (đã chết) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 07/01/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay.

- Người làm chứng: Chị Hoàng Thị H, anh Nguyễn Văn M, anh Lưu Bá S1.

- Người chứng kiến: Bà Trần Thị Hồng L, ông Trần Đức H.

(Có mặt bị cáo; vắng mặt người làm chứng, người chứng kiến)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 29/12/2023, Nguyễn Văn M, sinh năm 1995, trú tại: xóm 11, xã HĐ, huyện HH, tỉnh Nam Định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 18B2-221.55 chở Lưu Bá S, sinh năm 1988, trú tại xóm PhT, xã HP, huyện HH đến khu du lịch thị trấn Thịnh Long chơi. Trên đường đi M nói với S “Đi làm tý giải đen không” nghĩa là rủ S đi mua sâm, S đồng ý. Sau đó M điều khiển xe mô tô chở S đến nhà nghỉ Xuân Duyên, ở khu du lịch thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, gặp Nguyễn Thị S là người quản lý, S nói “Có gì không chị” S hiểu ý của S muốn mua sâm nên trả lời “Có em”, S nói tiếp “Cho em một bé”, S đồng ý và bảo ai mua sâm thì vào phòng 103 chờ. S bảo M “Mày vào trước đi anh vào sau” rồi đưa cho S 400.000đ trả tiền mua sâm nhưng S nói sẽ lấy tiền sau. S đi vào phòng 104 gặp Hoàng Thị H, sinh năm 1989, có hộ khẩu thường trú tại thôn Ngẫu 2, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai - là nhân viên nói có khách muốn mua sâm và bảo H đi bán sâm cho khách. Do trước đó giữa S và H có thỏa thuận mỗi lần bán sâm, H sẽ được nhận 150.000 đồng nên H đồng ý mang theo bao cao su đến phòng 103 của nhà nghỉ để mua bán sâm. Khi vào phòng, M và H tự cởi quần áo của mình, H lấy bao cao su đeo vào dương vật của M rồi quan hệ tình dục với nhau. Do thấy nhà nghỉ tồi tàn, không được sạch sẽ và không còn gái bán sâm nên S không muốn mua sâm nữa nên lấy xe mô tô biển kiểm soát 18B2-221.55 điều khiển đi ra ngoài chơi. Đến 13 giờ cùng ngày, khi M và H đang thực hiện hành vi mua bán sâm thì bị tổ công tác Công an thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại phòng 103 của nhà nghỉ 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Dortor đã rách và 01 bao cao su đã qua sử dụng; thu giữ của Nguyễn Thị S 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy A04E; Hoàng Thị H 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A71, thu giữ số tiền 400.000 đồng mua bán sâm và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Nguyễn Thị S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Cáo trạng số 19/CT-VKS-HH ngày 07-3-2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố Nguyễn Thị S về tội “Chứa mại dâm” theo khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Chứa mại dâm” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị S từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng. Giao bị cáo cho UBND thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát trong thời gian thử thách. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu sung quỹ nhà nước

số tiền 400.000đ; Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao cao và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

Tranh luận tại phiên tòa: Kiểm sát viên, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 29/12/2023, Nguyễn Thị S đã bố trí, sắp xếp cho Nguyễn Văn M và Hoàng Thị H mua bán dâm tại nhà nghỉ Xuân Duyên ở khu du lịch thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định do S quản lý để thu lời bất chính số tiền 400.000 đồng thì bị tổ công tác của Công an thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định phát hiện bắt quả tang. Hành vi của Nguyễn Thị S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Chứa mại dâm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những đã xâm phạm đến đạo đức, thuần phong, mỹ tục, bị xã hội lên án. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện đến cùng. Do đó, cần xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng ba, chồng bị cáo đã chết, bị cáo đang một mình nuôi con nhỏ, điều kiện rất khó khăn nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị

cáo ra khỏi cộng đồng xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 327. Xét thấy bị cáo làm nghề tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ số tiền 400.000 đồng là tiền mua dâm nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Dortor và 01 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị S phạm tội “Chứa mại dâm”;

Xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (bị cáo đã tạm giữ từ ngày 29/12/2023 đến ngày 07/01/2024).

- Giao bị cáo Nguyễn Thị S cho Ủy ban nhân dân thị trấn Thịnh Long, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn Thịnh Long trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì có thể bị buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

- Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 400.000đ;

Tịch thu cho tiêu hủy 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Dortor và 01 bao cao su đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên được mô tả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 9/04/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu) và biên lai thu tiền số 0002064 ngày 09/04/2024 của chi cục Thi hành án huyện Hải Hậu.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị S phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Hải Hậu;
- Chi cục THADS huyện;
- THA phạt tù;
- Bị cáo, bị hại;
- CA huyện Hải Hậu;
- Sở tư pháp;
- UBND TT Thịnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng